TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ HƯƠNG THỦY** **TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **47**/2023/HS-ST
Ngày: 25/5/2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆTNAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HƯƠNG THỦY, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quỳnh Châu.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Mai Đại Trọng và ông Trần Văn Cường.

Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Thùy Dương, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Thủy tham gia phiên tòa: Ông Trần Vũ Duy Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 5 năm 2023, tại Toà án nhân dân thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 38/2023/TLST-HS ngày 17 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 57/2023/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 5 năm 2023, đối với:

Bị cáo Bạch Thanh S; tên gọi khác: Không; sinh ngày 16 tháng 7 năm 1988 tại tỉnh TTH; nơi cư trú: Thôn MC, xã PG, huyện PV, tỉnh TTH; nghề nghiệp: Thợ hồ; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bạch Văn D, sinh năm 1960 và bà Lê Thị T, sinh năm 1955; vợ, con: Chưa có; Nhân thân: Nhỏ ở với gia đình và đi học đến lớp 9/12 thì nghỉ học, ở nhà phụ giúp gia đình; sau đó lớn lên làm nghề thợ hồ tại địa phương cho đến ngày phạm tội. Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo: Ông Bạch Văn D, sinh năm 1960 và bà Lê Thị T, sinh năm 1955; địa chỉ: Thôn MC, xã PG, huyện PV, tỉnh TTH. Có đơn xin vắng mặt.

Người bào chữa: Luật sư Nguyễn Hoài Nam – Công ty Luật hợp danh Thiên Hà thuộc Đoàn luật sư tỉnh Thừa Thiên Huế. Địa chỉ: Số 99 đường Nhật Lệ, phường Thuận Thành, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.

- *Bị hại:* Anh Võ Ngọc T, sinh năm 2000; địa chỉ: Thôn XTH, xã VX, huyện PV, tỉnh TTH. Có đơn xin vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

+ Anh Lê Văn T, sinh năm 2002; địa chỉ: Thôn TĐ1, xã TT, thị xã HT, tỉnh TTH. Vắng mặt.

+ Anh Phan Đăng L, sinh năm 1983; địa chỉ: Thôn 1B, xã TP, thị xã HT, tỉnh TTH. Vắng mặt.

+ Bà Phan Thị Ngọc H, sinh năm 1965; địa chỉ: Tổ 9, phường PB, thị xã HT, tỉnh TTH. Vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Đình V, sinh năm 1983; địa chỉ: Tổ 6, phường TC, thị xã HT, tỉnh TTH. Vắng mặt.

+ Anh Trần Đức H, sinh năm 1993; địa chỉ: Tổ 7, phường PB, thị xã HT, tỉnh TTH. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 24/11/2022, Bạch Thanh S đi bộ qua quán cà phê ĐH, thuộc thôn 1B, xã TP, thị xã HT, tỉnh TTH; thì phát hiện 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu đen, BKS: 75H1- 772.28 (xe của anh Võ Ngọc T, sinh năm 2000, trú tại thôn XTH, xã VX, huyện PV); đang dựng trước quán, trên xe có để sẵn chìa khoá xe và 01 mũ bảo hiểm màu đen; thấy không có người trông giữ xe nên S lén lút đến lấy trộm xe mô tô cùng mũ bảo hiểm, rồi nổ máy tẩu thoát. Sau đó, S đưa xe mô tô lấy trộm đi cầm cố nhiều nơi nhưng không được.

Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, S điều khiển xe mô tô trên, đến quán Karaoke Smile, ở tại tổ 10, phường PB, thị xã HT, tỉnh TTH, để hát karaoke (quán của bà Phan Thị Ngọc H, sinh năm 1965). Sau khi hát xong, do không có tiền thanh toán cho quán nên S để lại xe mô tô cho anh Lê Văn T, sinh năm 2002 (là quản lý của quán) và hẹn với anh T ngày mai sẽ quay lại trả tiền và lấy xe.

Sau đó, S bị Cơ quan điều tra triệu tập làm việc và đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình nói trên.

Về vật chứng: Cơ quan điều tra đã thu giữ gồm: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu đen, BKS: 75H1-772.28, cùng chìa khoá xe; 01 mũ bảo hiểm màu đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J5 Prime, màu vàng, có số Imei 1: 3550079082503041, Imei 2: 355080082503049, gắn sim số 0865.930.240.

Hiện các vật chứng nói trên, Cơ quan điều tra đã trả lại cho các chủ sở hữu.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 100 ngày 01/12/2022, của Hội đồng định giá UBND thị xã HT, kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu đen, BKS: 75H1-772.28, có giá trị là 17.640.000 đồng; 01 mũ bảo hiểm màu đen có giá trị là 60.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là: 17.700.000 đồng (Mười bảy triệu bảy trăm ngàn đồng).

Tại Bản kết luận giám định pháp y tâm thần số: 2207/KLGĐ ngày 30/10/2022 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực miền Trung, kết luận đối với Bạch Thanh S là: ... hạn chế khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi

(BL: 72-76).

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản nên không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại về dân sự.

Tại bản cáo trạng số 40/CT-VKSHTh ngày 12/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã HT, tỉnh TTH đã truy tố bị cáo Bạch Thanh S về tội: "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm theo bản cáo trạng đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Bạch Thanh S phạm tội: "Trộm cắp tài sản"; đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo S từ 09 (chín) đến 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về hình phạt bổ sung: đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo bạch Thanh S thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố; tỏ ra ăn năn, hối hận về hành vi đã gây ra. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Luật sư trình bày lời bào chữa cho bị cáo: Đồng ý với bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Thủy đã truy tố bị cáo Bạch Thanh S về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là đúng người đúng tội. Tuy nhiên về mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là hơi nặng do bị cáo bị bệnh nên nhận thức bị hạn chế. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 3 Điều 54 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo mức hình phạt Cảnh cáo là phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã HT, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã HT, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[2] Đã có cơ sở kết luận: Vào khoảng 19 giờ ngày 24/11/2022, tại thôn 1B, xã TP, thị xã HT, tỉnh TTH; Bạch Thanh S đã có hành vi trộm cắp tài sản của anh Võ Ngọc T, 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu đen, BKS: 75H1-772.28 và 01 mũ bảo hiểm màu đen, có tổng giá trị tài sản là: 17.700.000 đồng (Mười bảy triệu bảy trăm ngàn đồng). Do đó bị cáo đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân thị xã HT đã truy tố bị cáo theo bản cáo trạng số 40/CT-VKSHTh ngày 12/4/2023 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Tuy bị cáo S là người bị hạn chế năng lực trách nhiệm hình sự nhưng hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, vì vậy cần xử lý nghiêm để bảo đảm tác dụng giáo dục, răn đe tội phạm. Tuy nhiên cũng xem xét cho bị cáo là người có bệnh bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, do đó cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng:

Bị cáo Bạch Thanh S có nhân thân tốt. Bị cáo không phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có bệnh bị hạn chế khả năng nhận thức, khả năng điều khiển hành vi; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được quy định tại các điểm i, q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Căn cứ vào đặc điểm nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Bị cáo Bạch Thanh S có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, lần đầu phạm tội, phạm tội mang tính chất ít nghiêm trọng, bị cáo có địa chỉ nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo được nên không nhất thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa cũng đủ tác dụng răn đe, đồng thời thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

Đối với ý kiến của người bào chữa cho bị cáo đề nghị áp dụng khoản 3 Điều 54 Bộ luật Hình sự để xử phạt hình thức Cảnh cáo đối với bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy mức hình phạt như người bào chữa đề nghị là không đủ sức để răn đe bị cáo và đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, do đó Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo S không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã trả lại các tài sản cho chủ sở hữu hợp pháp, không có ai có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về án phí: Bị cáo Bạch Thanh S phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Bạch Thanh S phạm tội: "Trộm cắp tài sản".

2. Về điều luật áp dụng và mức hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173, các điểm i, q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Bạch Thanh S 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo S cho Ủy ban nhân dân xã PG, huyện PV, tỉnh TTH giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo các quy định của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Bạch Thanh S phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho bị cáo, người bào chữa cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đại diện hợp pháp của bị cáo, bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hoặc niêm yết hợp lệ theo quy định pháp luật./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- VKSND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- VKSND thị xã Hương Thủy;
- Công an thị xã Hương Thủy;
- Cơ quan THAHS thị xã Hương Thủy;
- Sở Tư pháp tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Chi cục THADS thị xã Hương Thủy;
- UBND xã Phú Gia, huyện Phú Vang, Tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Bị cáo; người bào chữa cho bị cáo;
- Đại diện hợp pháp của bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu HSVA, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Quỳnh Châu

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Quỳnh Châu